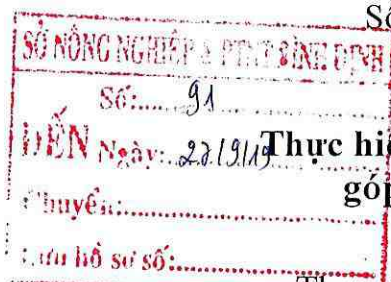


Số: 56/KH-LĐLĐ

Bình Định, ngày 24 tháng 9 năm 2019



KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình “Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở
góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh”**

Thực hiện Chương trình số 05/CTr-LĐLĐ ngày 05/11/2018 của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh Bình Định về thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Bình Định lần thứ XIII về “Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, góp phần xây dựng Đảng, Chính quyền trong sạch vững mạnh”; Nghị định 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014 về việc thành lập tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; Công văn số 183-CV/TU ngày 12/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng trong việc thành lập công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp và Chương trình công tác hàng năm của LĐLĐ tỉnh, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh xây dựng kế hoạch phát triển đoàn viên và thành lập công đoàn cơ sở (CĐCS) nhiệm kỳ 2018 - 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tập trung đẩy mạnh tiến độ, tạo bước đột phá trong công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS. Phấn đấu 90% số doanh nghiệp, đơn vị đủ điều kiện theo Điều lệ Công đoàn Việt Nam được thành lập tổ chức công đoàn.
2. Tập trung phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS ở những doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn; tăng tỷ lệ đoàn viên trên tổng số công nhân lao động ở những nơi đã thành lập công đoàn. Lấy địa bàn các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế và những nơi có nhiều doanh nghiệp làm trọng điểm.
3. Trong nhiệm kỳ, các cấp công đoàn tập trung thực hiện nhiệm vụ phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, xây dựng tổ chức đảm bảo chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn tỉnh đề ra; xác định các giải pháp cụ thể, phân công rõ trách nhiệm của từng cấp, từng cá nhân; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả; kịp thời khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác này.
4. Tích cực triển khai phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS theo nhiều phương pháp tùy vào điều kiện thực tế. Chú ý tập trung việc thành lập CĐCS theo phương pháp mới.

II. CHỈ TIÊU NHIỆM KỲ

1. 100% doanh nghiệp có từ 10 lao động trở lên đủ điều kiện phải thành lập CĐCS, tập trung chủ yếu ở các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế.

2. Cả tỉnh phát triển ít nhất 16.000 đoàn viên, chủ yếu tại LĐLĐ huyện, thị xã, thành phố; Công đoàn Khu Kinh tế tỉnh. Đối với các công đoàn ngành tỉnh và các CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh phải đảm bảo phát triển 100% người lao động đủ điều kiện vào tổ chức công đoàn. (Có bảng phụ lục giao chỉ tiêu kèm theo)

3. Phân đầu 90% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; 85% trở lên số CĐCS khu vực nhà nước, 60% CĐCS khu vực ngoài nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đủ tiêu chuẩn xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ

4. Phân đầu hàng năm bình quân mỗi công đoàn cơ sở, nơi không có tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, ban chấp hành CĐCS giới thiệu được ít nhất 01 đoàn viên công đoàn ưu tú cho cấp ủy xem xét, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

III. NỘI DUNG, THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

NỘI DUNG	PHÂN CÔNG	THỜI GIAN
1. Xây dựng Kế hoạch; bố trí nguồn kinh phí để phát triển đoàn viên và thành lập CĐCS.	Ban Tổ chức chủ trì phối hợp với Ban Tài chính LĐLĐ tỉnh tham mưu chỉ đạo thực hiện	Quý I hàng năm
2. Kiện toàn Ban Vận động phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS.	Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh tham mưu chỉ đạo thực hiện	Thường xuyên trong năm
3. Khảo sát, nắm chắc tình hình phát triển doanh nghiệp, công nhân lao động trên địa bàn theo ngành, nghề ở đơn vị chưa có tổ chức công đoàn có từ 10 lao động trở lên	Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh tham mưu chỉ đạo thực hiện	Quý II và quý IV hàng năm
4. Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền chỉ đạo công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS; phối hợp với các ngành liên quan tạo sự đồng thuận, hỗ trợ cho việc tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình triển đoàn viên nhiệm kỳ.	Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh tham mưu chỉ đạo thực hiện	Quý II và quý IV hàng năm
5. Chỉ đạo và phân công các tổ công tác LĐLĐ tỉnh và thành viên trong Ban Vận động bám sát địa bàn theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS ở các đơn vị, địa bàn được phân công.	Ban Tổ chức chủ trì phối hợp với 5 Tổ công tác LĐLĐ tỉnh, Ban Vận động cấp tỉnh, cấp huyện tham mưu chỉ đạo thực hiện	Thường xuyên trong năm

6. Bồi dưỡng tập huấn về nghiệp vụ công tác công đoàn, kỹ năng phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS và khen thưởng đối với những đơn vị, cá nhân thực hiện có hiệu quả công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS.	Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh tham mưu chỉ đạo thực hiện	Quý II và quý IV hàng năm
7. Rà soát điều chỉnh Kế hoạch, giao chỉ tiêu phát triển đoàn viên thành lập CĐCS nhiệm kỳ đến với các cấp công đoàn trực thuộc.	Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh tham mưu chỉ đạo thực hiện	Quý I hàng năm
8. Hướng dẫn và phối hợp tuyên truyền về tổ chức công đoàn, quyền lợi và nghĩa vụ của đoàn viên công đoàn đến với công nhân lao động ở các doanh nghiệp ngoài nhà nước và các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập	Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh tham mưu chỉ đạo thực hiện	Thường xuyên trong năm
9. Thẩm định, công nhận việc gia nhập công đoàn của người lao động và công nhận việc thành lập CĐCS theo quy định của Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam.	Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh tham mưu chỉ đạo thực hiện	Thường xuyên trong năm
10. Thống kê, theo dõi tình hình CĐCS, đoàn viên, CNVCLĐ có hệ thống; gắn với việc sơ, tổng kết đánh giá kết quả và bổ sung giải pháp thực hiện, định kỳ báo cáo công đoàn cấp trên trực tiếp.	Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh tham mưu chỉ đạo thực hiện	Quý II và quý IV hàng năm
11. Theo dõi, đôn đốc, cập nhật, tổng hợp số liệu phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, định kỳ quý, 6 tháng, cả năm báo cáo Ban Vận động, Ban Thường vụ, Tổng Liên đoàn.	Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh tham mưu chỉ đạo thực hiện	Theo định kỳ
12. Tham mưu công tác kiểm tra, nắm tình hình, đề xuất các biện pháp cụ thể giúp các đơn vị gặp khó khăn trong việc phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS.	Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh tham mưu chỉ đạo thực hiện	Quý II và quý IV hàng năm
13. Xây dựng định mức thưởng cho công tác phát triển đoàn viên trình Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh	Ban Tổ chức chủ trì phối hợp với Ban Tài chính LĐLĐ tỉnh tham mưu chỉ đạo thực hiện	Quý IV hàng năm

14. Phối hợp với cơ quan thông tin, báo chí tuyên truyền các mô hình, cách làm tiêu biểu đối với tập thể và cá nhân.	Ban Tuyên giáo LĐLĐ tỉnh chủ trì phối hợp với Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh tham mưu thực hiện	Quý II và quý IV hàng năm
15. Giáo dục, bồi dưỡng đoàn viên ưu tú giới thiệu cho Đảng xem xét kết nạp.	Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh tham mưu chỉ đạo thực hiện	Hàng năm

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình “Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh”, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đề nghị các cấp công đoàn trong tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả và báo cáo định kỳ theo quy định về Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh.

Nơi nhận:

- Đoàn Chủ tịch TLĐ (b/c);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Các đ/c UV BCH LĐLĐ tỉnh;
- Các ban LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ huyện, TX, TP, CĐN tỉnh;
- CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, Ban Tổ chức

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



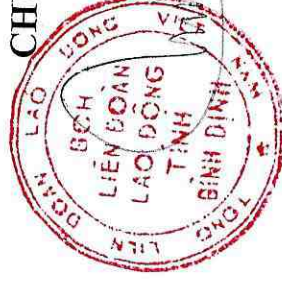
Nguyễn Mạnh Hùng

BẢNG GIAO CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN ĐOÀN VIÊN NHIỆM KỲ 2018 - 2023

(Kèm theo Kế hoạch số 56/KH-LĐLĐ ngày 24/9/2019 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Định)

ĐƠN VỊ	Chỉ tiêu phát triển đoàn viên nhiệm kỳ 2018-2023	Chỉ tiêu phát triển đoàn viên từng năm				Chỉ tiêu thành lập CDCS nhiệm kỳ 2018-2023
		Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	
2	3= 4+5+6+7	4	5	6	7	
Liên đoàn Lao động thành phố Quy Nhơn	3,821	800	1,300	1,200		Những đơn vị có từ 10 lao động trở lên, đủ điều kiện phải thành lập CDCS
Liên đoàn Lao động huyện Tuy Phước	1,265	300	500	265		
Liên đoàn Lao động thị xã An Nhơn	1,049	250	350	249		
Liên đoàn Lao động huyện Phù Cát	1,317	300	450	317		
Liên đoàn Lao động huyện Phù Mỹ	1,085	250	400	235		
Liên đoàn Lao động huyện Hoài Nhơn	2,217	400	800	517		
Liên đoàn Lao động huyện Vân Canh	1,225	150	250	600		
Liên đoàn Lao động huyện Vĩnh Thạnh	328	70	150	58		
Liên đoàn Lao động huyện Hoài Ân	587	80	300	107		
Liên đoàn Lao động huyện Tây Sơn	556	80	250	126		
Liên đoàn Lao động huyện An Lão	579	100	250	129		
Công đoàn Khu Kinh tế tỉnh	2,303	500	800	503		
Các CĐ ngành tỉnh						
Các CDCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh						
Tổng cộng	16,332	3,280	5,800	4,306	2,946	
Phát triển 100% người lao động đủ điều kiện						

TM. BAN THƯỜNG VỤ
 CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hùng